

Phụ lục III**ĐỊNH MỨC VẬT TƯ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2023/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng dùng (trẻ, lớp, giáo viên, trường)	Số trẻ	Định mức vật tư/trẻ (giáo viên)	Thời gian sử dụng trung bình của vật tư, thiết bị (năm)	Định mức tiêu hao thiết bị trong 1 năm
1	2	3	4	5	6	7=4/6	8	9=7/8
I	TRẺ TỪ 3 - 12 THÁNG TUỔI (15 trẻ/lớp)							
1	Bóng nhỏ	Quả	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
2	Bóng to	Quả	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
3	Xe ngồi đẩy	Cái	1	Trẻ	15	0.067	1	0.067
4	Xe đẩy tập đi	Cái	1	Trẻ	15	0.067	1	0.067
5	Gà mổ thóc	Con	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
6	Hè tháp	Con	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
7	Bộ xếp vòng tháp	Bộ	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
8	Bộ khối hình	Bộ	5	Trẻ	15	0.333	1	0.333
9	Xe chuyển động vui	Cái	3	Trẻ	15	0.200	1	0.200
10	Lục lạc	Cái	3	Trẻ	15	0.200	1	0.200
11	Bộ tranh nhận biết tập nói	Bộ	2	Dùng chung	15	0.133	1	0.133
12	Búp bê bé trai	Con	3	Trẻ	15	0.200	1	0.200
13	Búp bê bé gái	Con	3	Trẻ	15	0.200	1	0.200
14	Xe cũi thả hình	Cái	2	Trẻ	15	0.133	1	0.133
15	Chút chút các loại	Con	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
16	Thú nhồi	Con	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
17	Xúc xắc các loại	Cái	6	Trẻ	15	0.400	1	0.400
18	Xắc xô to	Cái	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
19	Trống con	Cái	3	Trẻ	15	0.200	1	0.200

20	Chuỗi dây xúc xắc	Chuỗi	4	Trẻ	15	0.267	1	0.267
21	Bộ tranh nhận biết - Tập nói	Bộ	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
22	Thùng đựng rác	Cái	1	Trẻ	15	0.067	1	0.067
23	Xô	Cái	2	Trẻ	15	0.133	1	0.133
24	Cốc uống nước	Cái	15	Trẻ	15	1.000	1	1.000
25	Bô có ghế tựa và nắp đậy	Cái	5	Trẻ	15	0.333	1	0.333
26	Chậu	Cái	2	Trẻ	15	0.133	1	0.133
II TRẺ TỪ 12 - 24 THÁNG TUỔI (20 trẻ/lớp)								
1	Bóng nhỏ	Quả	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
2	Bóng to	Quả	6	Giáo viên	2.5	2.400	1	2.400
3	Gậy thể dục nhỏ	Cái	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
4	Vòng thể dục nhỏ	Cái	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
5	Vòng thể dục to	Cái	3	Giáo viên	2.5	1.200	1	1.200
6	Búa cọc	Bộ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
7	Bập bênh	Cái	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
8	Thú nhún	Con	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
9	Thú kéo dây	Con	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
10	Xe ngồi có bánh	Cái	1	Trẻ	20	0.050	1	0.050
11	Lồng hộp vuông	Bộ	10	Trẻ	20	0.500	1	0.500
12	Lồng hộp tròn	Bộ	10	Trẻ	20	0.500	1	0.500
13	Bộ xâu dây	Bộ	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
14	Thả vòng	Bộ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
15	Các con vật đẩy	Con	3	Trẻ	20	0.150	1	0.150
16	Bộ xếp hình trên xe	Bộ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
17	Bộ nhận biết những con vật nuôi	Bộ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
18	Giỏ trái cây	Giỏ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
19	Búp bê bé trai	Con	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
20	Búp bê bé gái	Con	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
21	Hề tháp	Bộ	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
22	Khối hình to	Bộ	6	Trẻ	20	0.300	1	0.300
23	Khối hình nhỏ	Bộ	6	Trẻ	20	0.300	1	0.300
24	Xe cũi thả hình	Cái	3	Trẻ	20	0.150	1	0.150

25	Đồ chơi nhồi bông	Con	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
26	Xếp tháp	Bộ	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
27	Bút sáp, phần vẽ	Hộp	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
28	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
29	Bộ tranh nhận biết, tập nói	Bộ tranh	3	Dùng chung	20	0.150	1	0.150
30	Xắc xô 2 mặt nhỏ	Cái	10	Trẻ	20	0.500	1	0.500
31	Xắc xô 2 mặt to	Cái	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
32	Phách gỗ	Đôi	10	Trẻ	20	0.500	1	0.500
33	Trống cơm	Cái	2	Dùng chung	20	0.100	1	0.100
34	Trống con	Cái	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
35	Đàn Xylophone	Cái	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
36	Đất nặn	hộp	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
37	Bảng con	cái	20	trẻ	20	1.000	1	1.000
38	Bộ tranh truyện nhà trẻ	Bộ	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
39	Bộ tranh minh họa thơ nhà trẻ	Bộ	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
40	Bộ nhận biết, tập nói	Bộ	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
41	Cốc uống nước	Cái	20	Trẻ	20	1.000	1	1.000
42	Bô có ghế tựa và nắp đậy	Cái	5	Trẻ	20	0.250	1	0.250
43	Xô	Cái	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
44	Chậu	Cái	2	Trẻ	20	0.100	1	0.100
45	Thùng đựng rác	Cái	1	Trẻ	20	0.050	1	0.050
III TRẺ TỪ 24 - 36 THÁNG TUỔI (25 trẻ/lớp)								
1	Bóng nhỏ	Quả	15	Trẻ	25	0.600	1	0.600
2	Bóng to	Quả	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
3	Gậy thể dục nhỏ	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
4	Gậy thể dục to	Cái	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
5	Vòng thể dục nhỏ	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
6	Vòng thể dục to	Cái	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
7	Bập bênh	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
8	Đồ chơi có bánh xe và dây kéo	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
9	Hộp thả hình	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
10	Lồng hộp vuông	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200

11	Lồng hộp tròn	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
12	Bộ xâu hạt	Bộ	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
13	Bộ xâu dây	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
14	Bộ búa cọc	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
15	Búa 3 bi 2 tầng	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
16	Các con kéo dây có khớp	Con	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
17	Bộ tháo lắp vòng	Bộ	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
18	Bộ xây dựng trên xe	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
19	Hàng rào nhựa	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
20	Bộ rau, củ, quả	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
21	Đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
22	Đồ chơi các con vật sống dưới nước	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
23	Đồ chơi các con vật sống trong rừng	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
24	Đồ chơi các loại rau, củ, quả	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
25	Tranh ghép các con vật	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
26	Tranh ghép các loại quả	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
27	Đồ chơi nhồi bông	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
28	Đồ chơi với cát	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
29	Tranh động vật nuôi trong gia đình	Bộ	1	Dùng chung	25	0.040	1	0.040
30	Tranh về các loại rau, củ, quả, hoa	Bộ	1	Dùng chung	25	0.040	1	0.040
31	Tranh các phương tiện giao thông	Bộ	1	Dùng chung	25	0.040	1	0.040
32	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Bộ	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
33	Bộ tranh truyện nhà trẻ	Bộ	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
34	Bộ tranh minh họa thơ nhà trẻ	Bộ	2	Giáo viên	2.5	0.800	1	0.800
35	Lô tô các loại quả	Bộ	25	Dùng chung	25	1.000	1	1.000
36	Lô tô các con vật	Bộ	25	Dùng chung	25	1.000	1	1.000
37	Lô tô các phương tiện giao thông	Bộ	25	Dùng chung	25	1.000	1	1.000
38	Lô tô các hoa	Bộ	25	Dùng chung	25	1.000	1	1.000
39	Con rối	Bộ	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400

40	Khối hình to	Bộ	8	Trẻ	25	0.320	1	0.320
41	Khối hình nhỏ	Bộ	8	Trẻ	25	0.320	1	0.320
42	Búp bê bé trai (cao - thấp)	Con	4	Trẻ	25	0.160	1	0.160
43	Búp bê bé gái (cao- thấp)	Con	4	Trẻ	25	0.160	1	0.160
44	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
45	Bộ bàn ghế giường tủ	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
46	Bộ dụng cụ bác sĩ	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
47	Giường búp bê	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
48	Xác xô to	Cái	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
49	Xác xô nhỏ	Cái	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
50	Phách gỗ	Cái	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
51	Trống con	Cái	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
52	Xúc xắc	Cái	6	Trẻ	25	0.240	1	0.240
53	Trống con	Cái	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
54	Đất nặn	Hộp	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
55	Bút sáp, phấn vẽ	Hộp	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
56	Bảng con	Cái	15	Trẻ	25	0.600	1	0.600
57	Bộ nhận biết, tập nói,	Bộ	1	Giáo viên	2.5	0.400	1	0.400
58	Cốc uống nước	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
59	Bô có nắp đậy	Cái	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
60	Xô	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
61	Chậu	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
62	Thùng đựng rác	Cái	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
IV TRẺ TỪ 3-4 TUỔI (25 trẻ/lớp)								
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Cái	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
2	Vòng thẻ đục to	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
3	Gậy thẻ đục to	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
4	Vòng thẻ đục nhỏ	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
5	Gậy thẻ đục nhỏ	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
6	Xác xô	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
7	Trống da	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
8	Bóng nhỏ	Quả	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000

9	Bóng to	Quả	5	Trẻ	25	0.200	1	0.200
10	Nguyên liệu để đan tết	kg	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
11	Kéo thủ công	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
12	Kéo văn phòng	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
13	Bút chì đen	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
14	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
15	Đất nặn	Hộp	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
16	Giấy màu	túi	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
17	Hàng rào lắp ghép lớn	Túi	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
18	Ghép nút lớn	Túi	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
19	Tháp dinh dưỡng	Tờ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
20	Búp bê bé trai	Con	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
21	Búp bê bé gái	Con	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
22	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
23	Bộ dụng cụ bác sỹ	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
24	Bộ xếp hình trên xe	Bộ	6	Trẻ	25	0.240	1	0.240
25	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
26	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
27	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
28	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
29	Kính lúp	Cái	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
30	Phiếu nhựa	Cái	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
31	Bộ làm quen với toán	Bộ	15	Trẻ	25	0.600	1	0.600
32	Con rối	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
33	Bộ hình học phẳng	Túi	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
34	Tranh các loại hoa, quả, củ	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
35	Tranh các con vật	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
36	Tranh ảnh một số nghề nghiệp	Bộ	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
37	Đồng hồ học đếm 2 mặt	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
38	Hộp thả hình	Cái	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120

39	Bàn tính học đếm	Cái	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
40	Bộ tranh truyện mẫu giáo 3-4 tuổi	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
41	Bộ tranh minh họa thơ lớp 3-4 tuổi	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
42	Bảng con	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
43	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
44	Tranh, ảnh về Bác Hồ	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
45	Màu nước	Hộp	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
46	Bút lông cỡ to	Cái	12	Trẻ	25	0.480	1	0.480
47	Bút lông cỡ nhỏ	Cái	12	Trẻ	25	0.480	1	0.480
48	Dập ghim	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
49	Bìa các màu	Tờ	50	Giáo viên	2	25.000	1	25.000
50	Giấy trắng A0	Tờ	50	Trẻ	25	2.000	1	2.000
51	Kẹp sắt các cỡ	Cái	10	Trẻ	25	0.400	1	0.400
52	Dập lỗ	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
53	Súng bắn keo	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
54	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Bộ	3	Trẻ	25	0.120	1	0.120
55	Lịch của trẻ	Bộ	1	Trẻ	25	0.040	1	0.040
56	Cốc uống nước	Cái	25	Trẻ	25	1.000	1	1.000
57	Xô	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
58	Chậu	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
59	Thùng đựng rác có nắp đậy	Cái	2	Trẻ	25	0.080	1	0.080
V	TRẺ TỪ 4-5 TUỔI (30 trẻ/lớp)							
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Cái	6	Trẻ	30	0.200	1	0.200
2	Vòng thẻ đục nhỏ	Cái	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
3	Gậy thẻ đục nhỏ	Cái	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
4	Vòng thẻ đục cho giáo viên	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
5	Gậy thẻ đục cho giáo viên	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
6	Bộ chun học toán	Cái	6	Trẻ	30	0.200	1	0.200
7	Nguyên liệu để đan tết	Kg	1	trẻ	30	0.033	1	0.033
8	Bộ xâu dây tạo hình	Hộp	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
9	Kéo thủ công	Cái	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
10	Kéo văn phòng	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500

11	Bút chì đen	Cái	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
12	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
13	Giấy màu	Túi	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
14	Tháp dinh dưỡng	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
15	Lô tô dinh dưỡng	Bộ	6	Trẻ	30	0.200	1	0.200
16	Bộ luân hạt	Bộ	5	Trẻ	30	0.167	1	0.167
17	Bộ lắp ghép	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
18	Búp bê bé trai	Con	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
19	Búp bê bé gái	Con	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
20	Bộ đồ chơi gia đình	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
21	Bộ dụng cụ bác sỹ	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
22	Bộ tranh cảnh báo	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
23	Bộ ghép hình hoa	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
24	Bộ lắp ráp nút tròn	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
25	Hàng rào nhựa	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
26	Bộ xây dựng	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
27	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
28	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
29	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
30	Bộ lắp ráp xe lửa	bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
31	Tranh vẽ các loài hoa, rau, quả, củ	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
32	Kính lúp	Cái	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
33	Phiếu nhựa	Cái	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
34	Cân thăng bằng	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
35	Bộ làm quen với toán	Bộ	15	Trẻ	30	0.500	1	0.500
36	Đồng hồ lắp ráp	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
37	Bàn tính học đếm	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
38	Bộ hình phẳng	Túi	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
39	Ghép nút lớn	Túi	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
40	Bộ đồ chơi nấu ăn gia đình	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100

41	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông	Bộ	3	Trẻ	30	0.100	1	0.100
42	Tranh ảnh một số nghề nghiệp	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
43	Một số hình ảnh lễ hội, danh lam, thắng cảnh	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
44	Bộ sa bàn giao thông	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
45	Lô tô động vật	Bộ	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
46	Lô tô thực vật	Bộ	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
47	Lô tô phương tiện giao thông	Bộ	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
48	Lô tô đồ vật	Bộ	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
49	Tranh số lượng	Tờ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
50	Đomino học toán	Bộ	5	Trẻ	30	0.167	1	0.167
51	Bộ chữ số và số lượng	Bộ	15	Trẻ	30	0.500	1	0.500
52	Lô tô hình và số lượng	Bộ	15	Trẻ	30	0.500	1	0.500
53	Bộ tranh truyện mẫu giáo 4 - 5 tuổi	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
54	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 4- 5 tuổi	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
55	Bộ tranh mẫu giáo 4-5 tuổi theo chủ đề	Bộ	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
56	Tranh, ảnh về Bác Hồ	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
57	Lịch của bé	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
58	Bộ chữ và số	Bộ	6	Trẻ	30	0.200	1	0.200
59	Bộ trang phục Công an	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
60	Bộ trang phục Bộ đội	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
61	Bộ trang phục Bác sỹ	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
62	Bộ trang phục nấu ăn	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
63	Bộ xếp hình xây dựng Lăng Bác	Bộ	1	Trẻ	30	0.033	1	0.033
64	Con rối	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
65	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Cái	5	Trẻ	30	0.167	1	0.167
66	Đất nặn	Hộp	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
67	Màu nước	Hộp	25	Trẻ	30	0.833	1	0.833
68	Bút lông cỡ to	Cái	12	Trẻ	30	0.400	1	0.400

69	Bút lông cỡ nhỏ	Cái	12	Trẻ	30	0.400	1	0.400
70	Dập ghim	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
71	Bìa các màu	Tờ	50	Giáo viên	2	25.000	1	25.000
72	Giấy trắng A0	Tờ	50	Trẻ	30	1.667	1	1.667
73	Kẹp sắt các cỡ	Cái	10	Trẻ	30	0.333	1	0.333
74	Dập lỗ	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
75	Cốc uống nước	Cái	30	Trẻ	30	1.000	1	1.000
76	Xô	Cái	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
77	Chậu	Cái	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
78	Xắc xô	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
79	Thùng đựng rác có nắp đậy	Cái	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067
VI	TRẺ TỪ 5-6 TUỔI (35 trẻ/lớp)							
1	Bàn chải đánh răng trẻ em	Cái	6	Trẻ	35	0.171	1	0.171
2	Vòng thẻ đục to	Cái	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
3	Vòng thẻ đục nhỏ	Cái	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
4	Gậy thẻ đục nhỏ	Cái	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
5	Xắc xô	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
6	Gậy thẻ đục to	Cái	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
7	Bóng các loại	Quả	16	Trẻ	35	0.457	1	0.457
8	Đồ chơi Bowling	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
9	Dây thừng	Cái	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
10	Nguyên liệu để đan tết	kg	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
11	Kéo thủ công	Cái	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
12	Kéo văn phòng	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
13	Bút chì đen	Cái	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
14	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
15	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
16	Bộ lắp ráp kỹ thuật	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
17	Bộ xếp hình xây dựng	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
18	Bộ luân hạt	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
19	Bộ lắp ghép	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
20	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057

21	Bộ lắp ráp xe lửa	Bộ		Trẻ	35	-	1	0.000
22	Bộ sa bàn giao thông	Bộ	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
23	Cân chia vạch	Cái	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
24	Kính lúp	Cái	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
25	Phễu nhựa	Cái	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
26	Ghép nút lớn	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
27	Bộ ghép hình hoa	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
28	Bảng chun học toán	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
29	Đồng hồ học số, học hình	Cái	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
30	Bàn tính học đếm	Cái	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
31	Bộ làm quen với toán	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
32	Bộ hình khối	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
33	Bộ nhận biết hình phẳng	Túi	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
34	Bộ que tính	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
35	Lô tô động vật	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
36	Lô tô thực vật	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
37	Lô tô phương tiện giao thông	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
38	Lô tô đồ vật	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
39	Domino chữ cái và số	Hộp	10	Trẻ	35	0.286	1	0.286
40	Bộ chữ cái	Bộ	15	Trẻ	35	0.429	1	0.429
41	Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản	Bộ	5	Trẻ	35	0.143	1	0.143
42	Lịch của trẻ	Bộ	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
43	Tranh ảnh về Bác Hồ	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
44	Tranh cảnh báo nguy hiểm	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
45	Tranh ảnh một số nghề phổ biến	Bộ	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
46	Bộ tranh truyện mẫu giáo 5 - 6 tuổi	Bộ	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
47	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 5 - 6 tuổi	Bộ	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
48	Bộ Tranh mẫu giáo 5-6 tuổi theo chủ đề	Bộ	2	Giáo viên	2	1.000	1	1.000
49	Bộ dụng cụ lao động	Bộ	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086

50	Bộ đồ chơi nhà bếp	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
51	Bộ đồ chơi đồ dùng gia đình	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
52	Bộ đồ chơi đồ dùng ăn uống	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
53	Bộ trang phục nấu ăn	Bộ	1	Trẻ	35	0.029	1	0.029
54	Búp bê bé trai	Con	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
55	Búp bê bé gái	Con	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
56	Bộ trang phục công an	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
57	Doanh trại bộ đội	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
58	Bộ trang phục bộ đội	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
59	Bộ trang phục công nhân	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
60	Bộ dụng cụ bác sỹ	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
61	Bộ trang phục bác sỹ	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
62	Bộ xếp hình xây dựng	Bộ	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
63	Hàng rào lắp ghép lớn	Túi	3	Trẻ	35	0.086	1	0.086
64	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Cái	12	Trẻ	35	0.343	1	0.343
65	Đất nặn	hộp	30	Trẻ	35	0.857	1	0.857
66	Màu nước	Hộp	25	Trẻ	35	0.714	1	0.714
67	Bút lông cỡ to	Cái	12	Trẻ	35	0.343	1	0.343
68	Bút lông cỡ nhỏ	Cái	12	Trẻ	35	0.343	1	0.343
69	Dập ghim	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
70	Bìa các màu	Tờ	50	Giáo viên	2	25.000	1	25.000
71	Giấy trắng A0	Tờ	50	Trẻ	35	1.429	1	1.429
72	Kẹp sắt các cỡ	Cái	10	Trẻ	35	0.286	1	0.286
73	Dập lỗ	Cái	1	Giáo viên	2	0.500	1	0.500
74	Cốc uống nước	Cái	35	Trẻ	35	1.000	1	1.000
75	Xô	Cái	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
76	Chậu	Cái	2	Trẻ	35	0.057	1	0.057
77	Thùng đựng rác có nắp đậy	Cái	2	Trẻ	30	0.067	1	0.067